

Bản án số: 163/2021/HS-ST  
Ngày 15/6/2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Kim Oanh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Châu.

Bà Nguyễn Thị Huyền Nga.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Quang Đạo – Cán bộ Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên  
tòa:*** Bà G Thị Ánh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 172/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

**Phạm Trường G**, sinh năm 1955; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Số VI, phường Q, quận H, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: ; Con ông Phạm Văn P (chết) và bà Trần Thị B (chết); Vợ là Bùi Thị K; Có 02 con (con lớn sinh năm 1983, con nhỏ sinh năm 1985); Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 05/12/2010 đi cai nghiện bắt buộc. (Danh chỉ bản số 183 lập ngày 25/3/2021 tại Công an quận Hai Bà Trưng, Hà Nội). Bị can bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 06/12/2020, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại:* Chị Nguyễn Hồng L, sinh năm 1987

Trú tại: Số X, phường T, quận H, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 06/12/2020, khi Phạm Trường G đi xe đạp qua khu vực trước cửa số 10 ngõ 117 Lãng Yên, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội thì phát hiện có 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu Vinfast, màu đỏ,

BKS 29MĐ1- xxx.69 của chị Nguyễn Hồng L không khóa cổ, khóa càng, không có người trông giữ nên nảy sinh ý định trộm cắp. G dựng xe đạp trước cửa số 02 ngõ 117 Lãng Yên, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội và đi đến dắt bộ chiếc xe máy đến khu vực cổng trường THCS Quỳnh Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội thì dừng lại tháo BKS xe vứt vào thùng rác và dắt chiếc xe máy điện về nhà tại số 6 ngõ 212 Hồng Mai, phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội cất giấu. Đến khoảng 23 giờ 10 phút cùng ngày, G quay lại khu vực trước cửa nhà số 02 ngõ 117 Lãng Yên, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội để lấy chiếc xe đạp của mình thì bị chị L phát hiện đối tượng nghi vấn và trình báo công an. Cơ quan điều tra đã thu giữ của G: 01 xe máy điện Vinfast màu đỏ không biển kiểm soát, SK: 003270; SM: 170150; 01 xe đạp có giỏ đằng trước, khung xe có in chữ @PANASONIC đã qua sử dụng; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu NOKIA 225 màu đen đã qua sử dụng.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Trường G khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 18A/KL-HĐ ĐGTS ngày 27/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự quận Hai Bà Trưng kết luận: 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu Vinfast, màu đỏ, biển kiểm soát theo đăng ký: 29MĐ1-xxx.69, số khung: 003270, số máy: 170150, đã qua sử dụng trị giá: 11.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 158/CT/VKS- HS ngày 25/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố bị cáo Phạm Trường G về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa, Phạm Trường G giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình và đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Phạm Trường G từ 18- 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ tháng 36- 48 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

Tại lời nói sau cùng, Phạm Trường G đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người bị hại: Người bị hại là chị Nguyễn Hồng L đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy tại cơ quan điều tra và các tài liệu có trong hồ sơ, người bị hại đã có lời khai và quan điểm rõ ràng, đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự. Sự vắng mặt của người bị hại không làm ảnh hưởng đến việc xét xử và giải quyết vụ án. Tại phiên tòa, bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người bị hại. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người bị hại theo thủ tục chung.

[3] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 06/12/2020, tại khu vực trước cửa số 10 ngõ 117 Lãng Yên, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, lợi dụng sơ hở của người có tài sản, Phạm Trường G đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu Vinfast, màu đỏ đã qua sử dụng trị giá 11.000.000 đồng của chị Nguyễn Hồng L. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình lo lắng cho nhân dân.

[4] Năm 2010 bị cáo có 01 tiền sự về cai nghiện, tuy đã hết thời hiệu nhưng thể hiện bị cáo là người nhận thức rõ pháp luật, đã được cơ quan có thẩm quyền giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân, chỉ vì một chút nông nổi, không kiềm chế được lòng tham mà phạm tội nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại, người bị hại đã được nhận lại tài sản và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân bị cáo là người có thành tích xuất sắc trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì nên xem xét áp dụng

các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú trong thời gian thử thách cũng đủ giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo là người đã hết tuổi lao động, hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về phần dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

[7] Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 225 màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Phạm Trường G: Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại này là tài sản cá nhân của G, không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 14/5/2021, cơ quan CSĐT- công an quận Hai Bà Trưng đã trao trả chiếc điện thoại trên cho G là có căn cứ.

Đối với 01 xe đạp có giỏ đằng trước, khung xe có in chữ @PANASONIC đã qua sử dụng thu giữ của Phạm Trường G: Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe đạp trên là bà Bùi Thị Bé là vợ của bị cáo. Bà Bé không biết G sử dụng xe đạp đi trộm cắp tài sản. Ngày 14/5/2021, Cơ quan CSĐT- công an quận Hai Bà Trưng đã trao trả chiếc xe đạp trên cho bà Bé là có căn cứ.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố: Phạm Trường G phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**2.** Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Phạm Trường G 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo G cho chính quyền UBND phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo G.

**3. Về dân sự:** Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

**4. Về án phí và quyền kháng cáo:**

Áp dụng Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Trường G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- VKS nhân dân TP Hà Nội;
- VKS nhân dân quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục Thi hành án quận Hai Bà Trưng;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;
- UBND phường Quỳnh Lôi, quận HBT, Hà Nội;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Đỗ Thị Kim Oanh**